TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Thái Thị K, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn BX, xã VP, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Đình H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn BX, xã VP, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 01 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 01/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thái Thị K và anh Trịnh Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị K và anh Trịnh Đình H.

- *Về con chung*: Chị Thái Thị K và anh Trịnh Đình H thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung tên là Trịnh Hoài A, sinh ngày 21/4/2004 và Trịnh Thái Duy B, sinh ngày 06/6/2007. Hiện nay con chung Trịnh Hoài A đã đủ tuổi trưởng tHnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị K, anh H thỏa thuận: Anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Trịnh Thái Duy B. Chị K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Thái Thị K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Chị Thái Thị K và anh Trịnh Đình H thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Thái Thị K và anh Trịnh Đình H thoả thuận: Chị Thái Thị K phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị K đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004898, ngày 17/7/2023 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Thái Thị K 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã VP, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết